

Số: 779/BC-UBND

*Bắc Yên, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

**BÁO CÁO**

**Tình hình triển khai Đề án sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu;  
việc kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn đầu mối bên  
trong các cơ quan chuyên môn trên địa bàn huyện Bắc Yên**

Kính gửi:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh Sơn La.

Thực hiện Công văn số 712/ĐGS ngày 03/8/2023 của Đoàn giám sát theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND về việc gửi báo cáo phục vụ Đoàn giám sát.

UBND huyện Bắc Yên báo cáo kết quả triển khai Đề án sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu; việc kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan chuyên môn trên địa bàn huyện, như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

**1. Khái quát vị trí địa lý, diện tích, dân số của huyện**

Bắc Yên là huyện vùng cao của tỉnh Sơn La, phía Đông giáp với huyện Phù Yên; phía Nam giáp với huyện Mộc Châu, Yên Châu; phía Tây giáp với huyện Mai Sơn, Mường La của tỉnh Sơn La và phía Bắc giáp với huyện Trạm Tấu của tỉnh Yên Bái. Dân số trên 69.000 người, với 7 dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc: Mông chiếm 48%, Thái chiếm 28,86%, Mường chiếm 16,5%, Kinh chiếm 4,22%, Dao chiếm 2,06%, Khơ Mú chiếm 0,14%, Tày 0,06, dân tộc khác chiếm 0,18%.

**2. Các đơn vị thuộc UBND huyện, số đơn vị hành chính cấp xã, số bản, tiểu khu**

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Yên là cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, gồm: 12 phòng chuyên môn, 45 đơn vị sự nghiệp (trong đó có 42 đơn vị trường học).

Huyện Bắc Yên có 16 xã, thị trấn, được phân loại theo Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La, trong đó có: 07 xã loại I (Song Pe, Mường Khoa, Tạ Khoa, Chim Vàn, Pắc Ngà, Chiềng Sại, Hang Chú), 08 xã loại II (Phiêng Ban, Hồng Ngài, Phiêng Côn, Tà Xùa, Làng Chếu, Xím Vàng, Hua Nhàn, Háng Đồng) và thị trấn Bắc Yên thuộc loại III.

Trên địa bàn huyện có 99 bản, tiểu khu (95 bản và 04 tiểu khu), được phân loại tại Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La (thời điểm trên địa bàn huyện còn 101 bản), trong đó có 13 bản loại 1, 65 bản loại 2, 23 bản loại 3.

### **3. Thuận lợi, khó khăn**

#### **a) Thuận lợi**

- Việc sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu, việc kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan chuyên môn, được sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; phát huy được vai trò, trách nhiệm của tập thể và cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu, các cơ quan chuyên môn theo quy định.

- Việc sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu, đã giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, từ đó giảm chi phí từ nguồn ngân sách, tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, hạ tầng kinh tế - xã hội ở các bản, tiểu khu và xây dựng nông thôn mới ở các xã, phường, thị trấn. Sau kiện toàn chất lượng hiệu quả hoạt động của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách và hoạt động của các tổ chức đoàn thể ở bản, tiểu khu, từng bước được nâng cao. Sau sáp nhập các bản, tiểu khu đã từng bước được đảm bảo tiêu chí về quy mô số hộ theo quy định hiện hành.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện hoàn thành tốt việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối số lượng phòng ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện. Việc triển khai thực hiện Đề án đã tạo được sự đồng thuận cao của cấp ủy, chính quyền các cấp, của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các nhà trường. Việc bố trí, sắp xếp nhân sự, tài sản, tài chính, đất đai đảm bảo theo đúng quy định. Đến nay quy mô trường, lớp đã được sắp xếp tinh gọn, sau khi sắp xếp, sáp nhập các đơn vị đã đi vào hoạt động ổn định, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các nhiệm vụ của huyện Bắc Yên.

#### **b) Khó khăn**

- Việc tuyên truyền, triển khai thực hiện chủ trương về sáp nhập bản tại một số bản gặp nhiều khó khăn, tỉ lệ đồng thuận chưa cao do đặc thù về tập quán, phong tục của mỗi dân tộc, dòng họ trên địa bàn. Công tác sắp xếp người hoạt động không chuyên trách còn nhiều bất cập, hiện nay đang có chủ trương khuyến khích một người kiêm nhiệm nhiều chức danh nên việc lựa chọn người hoạt động không chuyên trách có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để thực hiện các nhiệm vụ được giao là tương đối khó khăn; mỗi tổ chức đều có Điều lệ riêng, phương thức hoạt động cũng có tính riêng biệt; các bản sau khi sáp nhập, số hộ tăng lên; dân cư phân bố không đều, có nhiều nhóm bản ở khá

xa nhau, nên việc tập trung hợp, sinh hoạt gặp nhiều khó khăn; mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của bản, tiểu khu, đặc biệt là phụ cấp cho cán bộ bản, tiểu khu thấp, nên có một số cán bộ không còn nhiệt tình với công việc dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao, đã có những trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở bản viết đơn xin nghỉ.

- Một số đơn vị sự nghiệp sau khi sáp nhập có qui mô lớn, chức năng khác nhau nên gặp không ít khó khăn trong phân công, bố trí cán bộ phụ trách, Sáp nhập thành trường liên cấp giữa Tiểu học và Trung học cơ sở, do nhiệm vụ chuyên môn của 2 cấp học này khác nhau, thời lượng mỗi tiết học, giờ ra chơi, ở 2 cấp học khác nhau, do đó có nhiều trường sáp nhập, nhưng thực tế học sinh ở trường nào thì vẫn học ở trường đó, sinh hoạt chuyên môn cũng riêng từng cấp. Việc sáp nhập gần như chỉ mang tính chất cơ học.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN SẮP XẾP, SÁP NHẬP CÁC BẢN, TIỂU KHU**

### **1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp, sáp nhập bản**

- Căn cứ Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh UBND; Hướng dẫn số 4481/HD-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc thực hiện sắp xếp, sáp nhập bản, thôn, xóm, tiểu khu, tổ dân phố chưa đảm bảo quy mô số hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2022; Công văn số 371/UBND-NC ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh về việc tiếp tục rà soát xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập bản trên địa bàn tỉnh năm 2023 (đợt 6), UBND huyện đã kịp thời ban hành 06 văn bản chỉ đạo để triển khai việc sáp nhập bản đảm bảo đúng nội dung, trình tự, theo quy định.

Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc sáp nhập và đặt tên bản, xóm, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, UBND huyện đã ban hành 06 văn bản, chỉ đạo các cơ quan, UBND các xã, thị trấn có liên quan kịp thời ổn định tổ chức và hoạt động, chế độ của các bản sau khi sáp nhập.

*(Có danh mục các văn bản kèm theo).*

### **2. Kết quả đạt được trong thực hiện và triển khai Đề án sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn**

a) Hiện trạng các bản, tiểu khu (gọi chung là bản) trên địa bàn trước khi thực hiện Đề án:

\* Số lượng bản tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Bắc Yên đa số được hình thành do lịch sử để lại, ít biến động, hoạt động tương đối ổn định. Tính đến 31/12/2018, tổng số bản trên địa bàn huyện là 152, trong đó:

- Số lượng bản đạt chuẩn về quy mô số hộ theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV là 15 bản;

- Số lượng bản chưa đạt 50% về quy mô số hộ theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV là 137 bản.

\* Căn cứ tình hình thực tế UBND huyện đã xây dựng Phương án bố trí sắp xếp, tổ chức lại các bản, tiểu khu chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định, trong đó:

- Số bản, tiểu khu tiến hành sáp nhập: 87 bản,  
- Tổng số bản, tiểu khu còn lại sau khi sáp nhập: 104 bản, tiểu khu (giảm 47 bản, tiểu khu); cụ thể từng giai đoạn như sau:

+ Năm 2018: Sáp nhập 10 bản thành 05 bản (giảm 05 bản).

+ Năm 2019: Sáp nhập 49 bản thành 23 bản (giảm 26 bản);

+ Năm 2020: Sáp nhập 28 bản thành 12 bản (giảm 16 bản).

b) Kết quả sáp nhập bản theo các nghị quyết của HĐND tỉnh

- Tính đến ngày 20/7/2023, huyện Bắc Yên đã tổ chức 06 đợt sáp nhập bản, cụ thể:

+ Đợt 1: Thực hiện quy trình sáp nhập và được Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 28/02/2019, trong đó: sáp nhập 08 bản để thành lập 04 bản tại 03 xã và 01 thị trấn.

+ Đợt 2: Thực hiện quy trình sáp nhập và được Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 12/6/2019, trong đó: sáp nhập 49 bản để thành lập 23 bản tại 13 xã và 01 thị trấn.

+ Đợt 3: Thực hiện quy trình sáp nhập và được Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 16/7/2019, trong đó: sáp nhập 23 bản để thành lập 10 bản tại 06 xã.

+ Đợt 4: Thực hiện quy trình sáp nhập và được Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 05/12/2019, trong đó: sáp nhập 12 bản để thành lập 06 bản tại 05 xã.

+ Đợt 5: Thực hiện quy trình sáp nhập và được Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 08/11/2022, trong đó: sáp nhập 04 bản để thành lập 02 bản tại 02 xã.

+ Đợt 6: Thực hiện quy trình sáp nhập và được Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 20/7/2023, trong đó: sáp nhập 04 bản để thành lập 02 bản tại 02 xã.

- Kết quả sáp nhập bản:

+ Tổng số bản thực hiện sáp nhập: 100 bản;

+ Tổng số bản hình thành mới do sáp nhập: 47 bản;

+ Số bản giảm: 53 bản;

+ Số bản sau sáp nhập đến thời điểm ngày 20/7/2023: 99 bản.

(Biểu số 06, 07 kèm theo).

c) Hiện trạng bản trên địa bàn cấp huyện sau khi thực hiện Đề án: (Biểu số 08 kèm theo)

\* Tính đến 20/7/2023, trên địa bàn huyện có tổng số 99 bản, trong đó:

- Số bản đạt chuẩn về quy mô số hộ theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV (đạt 150 hộ trở lên đối với các xã, 200 hộ trở lên đối với thị trấn): 44 bản;

- Số bản chưa đạt 50% về quy mô số hộ theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV (dưới 75 hộ đối với các xã; dưới 99 hộ đối với thị trấn): 08 bản.

- Số bản đạt từ 50% quy mô số hộ trở lên nhưng vẫn chưa đủ điều kiện theo quy định (từ 75 đến 149 hộ) là 47 bản.

- Về cơ sở vật chất của bản mới sáp nhập:

+ Về nhà văn hóa: Số nhà văn hóa đủ điều kiện tiếp tục sử dụng sau khi sáp nhập: 44; Số nhà văn hóa không đủ điều kiện sử dụng và phải xây mới: 19; Số nhà văn hóa đã xây mới 08; hướng xử lý những nhà văn hóa dư thừa: giữ nguyên, giao cho Ban quản lý bản sử dụng công việc chung của bản như: bố trí để bản sinh hoạt nhóm, cụm dân cư theo yêu cầu nguyện vọng của người dân, làm nhà kho... hiện nay 47/47 bản mới thành lập đã có nhà văn hóa đáp ứng được các hoạt động của bản.

+ Về điện: 47/47 bản mới thành lập có hệ thống điện phục vụ sinh hoạt;

+ Về điểm trường: 47/47 bản mới thành lập đã có điểm trường.

+ Về giao thông: trong 47 bản mới thành lập, hiện có 36 bản đã có đường giao thông được cứng hóa thuận tiện cho đi lại quanh năm, còn 11 bản chưa cứng hóa khó khăn trong đi lại khi mùa mưa đến.

\* Sau 06 đợt sáp nhập, số lượng bản đạt chuẩn về quy mô số hộ theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV từ 15 bản lên 44 bản; số lượng bản chưa đạt chuẩn về quy mô số hộ giảm từ 137 bản xuống còn 55 bản; giảm hơn 300 Chi hội (các tổ chức chính trị xã hội bản, tiểu khu); giảm khoảng 550 người hoạt động không chuyên trách và người hưởng mức hỗ trợ.

- Kinh phí chi trả phụ cấp và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị xã hội ở bản giảm 992.795.700 đồng.

- Tổng kinh phí hỗ trợ nghỉ việc khi sắp xếp, sáp nhập các bản: 859.681.900 đồng.

- Tổng kinh phí tiết kiệm được sau khi sáp nhập bản: 133.113.800 đồng.

- Kết quả giải quyết đơn thư kiến nghị phát sinh sau khi sắp xếp, sáp nhập bản: sau khi tổ chức sáp nhập, Đảng ủy các xã, thị trấn đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các tổ chức đoàn thể xã chủ động rà soát, giải quyết dứt điểm các vấn đề có thể phát sinh sau sáp nhập do vậy không có đơn thư kiến nghị phát sinh trong việc thực hiện quy trình sắp xếp, sáp nhập bản.

### **3. Đánh giá tồn tại, hạn chế, và nguyên nhân**

#### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Việc tuyên truyền, triển khai thực hiện chủ trương về sáp nhập bản tại một số bản gặp nhiều khó khăn, tỉ lệ đồng thuận chưa cao do đặc thù về tập quán, phong tục của mỗi dân tộc, dòng họ trên địa bàn.

- Công tác sắp xếp người hoạt động không chuyên trách còn nhiều bất cập, hiện nay đang có chủ trương khuyến khích một người kiêm nhiệm nhiều chức danh nên việc lựa chọn người hoạt động không chuyên trách có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để thực hiện các nhiệm vụ được giao là tương đối khó khăn; mỗi tổ chức đều có Điều lệ riêng, phương thức hoạt động cũng có tính riêng biệt; các bản sau khi sáp nhập, số hộ tăng lên; dân cư phân bố không đều, có nhiều nhóm bản ở khá xa nhau, nên việc tập trung họp, sinh hoạt gặp nhiều khó khăn; mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của bản, tiểu khu, đặc biệt là phụ cấp cho cán bộ bản, tiểu khu thấp, nên có một số cán bộ không còn nhiệt tình với công việc dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao, đã có những trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở bản viết đơn xin nghỉ.

b) Nguyên nhân: do một số người dân chưa có nhận thức đúng, đủ về vai trò, ý nghĩa của tổ chức mình tham gia, người dân có những khác biệt về dân tộc, phong tục, tập quán, ít lợi ích chung về đất đai sản xuất. Ban quản lý bản chưa phát huy hết vai trò, chưa thực hiện tốt công tác dân vận; công tác chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền một số xã đôi lúc chưa kịp thời.

#### **4. Đề xuất, kiến nghị: không có.**

### **III. KẾT QUẢ VIỆC KIẾN TOÀN, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY TINH GỌN ĐẦU MỐI BÊN TRONG CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN, CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC UBND HUYỆN**

#### **1. Công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành**

Căn cứ Nghị quyết của Trung ương, thực hiện Kế hoạch số 120-KH/HU ngày 28/11/2017 của Ban thường vụ huyện ủy về tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*khóa XII*); Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo các đồng chí Ủy viên Ủy ban nhân dân phụ trách địa bàn nắm bắt tình hình triển khai tại cơ sở; tham mưu Ban thường vụ huyện ủy chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện; đội ngũ báo cáo viên từ huyện đến cơ sở tập trung thực hiện tốt công tác chỉ đạo và tổ chức việc tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết số 18-NQ/TW (*khóa XII*) trong nhân dân bằng các hình thức đa dạng, phù hợp.

- Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức quán triệt Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-

CP ngày 5/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để các cơ quan, đơn vị biết và triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực thông tin truyền thông; Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch; Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực nông nghiệp cấp huyện; Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp huyện; Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc thành lập Trung tâm Truyền thông - Văn hóa cấp huyện;

## 2. Kết quả đạt được

a) Giai đoạn **từ năm 2018 đến 30/6/2021**, UBND huyện đã thực hiện kiện toàn, sắp xếp 01 cơ quan chuyên môn và 13 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, cụ thể:

\* Kết quả kiện toàn, sắp xếp đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: thực hiện Kết luận số 71-KL/TU ngày 25/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương số lượng cấp phó của người đứng đầu cấp sở thuộc UBND tỉnh, thành lập các ban chỉ đạo thuộc UBND tỉnh, thành lập phòng Y tế các huyện; Công văn số 125/UBND - NC ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh về việc liên toàn cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND huyện đã thực hiện quy trình giải thể Phòng Y tế, trong đó:

- Điều động 02 công chức của phòng Y tế về công tác tại Văn phòng HĐND và UBND huyện, phụ trách lĩnh vực quản lý nghiệp vụ Y.

- Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực y tế theo quy định pháp luật; tiếp nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả số biên chế, công chức và tài sản được bàn giao từ phòng Y tế.

\* Kết quả kiện toàn, sắp xếp, giải thể các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện

- **Đối với Trung tâm GDNN - GDTX:** thực hiện Quyết định 1733/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Quyết định số 2598/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về việc giải thể

Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên triển khai thực hiện quy trình giải thể Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên, kết quả:

+ Đã thống kê, rà soát về tài chính, tài sản để bàn giao về UBND huyện;

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan: điều động, bố trí công việc khác đối với 26 viên chức, lao động hợp đồng 68 đang công tác tại trung tâm GDNN-GDTX huyện.

- **Đối với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp:** thực hiện Quyết định 1732/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực nông nghiệp; Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp huyện, kết quả:

+ Số đơn vị đầu mối giảm 03;

+ Số cấp trưởng: giảm 02

+ Số cấp phó: giảm 02;

+ Tổng số người làm việc sau sáp nhập: 17.

- **Đối với các đơn vị trường học thực hiện việc sáp nhập theo Đề án:** UBND huyện đã triển khai xây dựng phương án bố trí người làm việc tại các đơn vị trường học tiến hành sáp nhập; ban hành Quyết định thành lập 11 đơn vị trường học mới; Quyết định điều động viên chức, người lao động tại các trường sáp nhập về đơn vị mới; Quyết định điều động, bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị theo Kết luận của Thường trực huyện ủy, kết quả:

+Số đơn vị trường học giảm theo Đề án: 11 đơn vị (từ 53 xuống 42);

+ Số cấp trưởng giảm: 10 (từ 52 giảm xuống 42)

+ Số cấp phó giảm: 04 (từ 87 xuống 83).

b) Giai đoạn từ **01/7/2021 đến 30/6/2023:** không thực hiện kiện toàn, sắp xếp các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện.

### **3. Nhận xét, đánh giá chung về kết quả đạt được**

- Việc sáp nhập góp phần tiết kiệm được nguồn ngân sách do sáp nhập sẽ giảm bớt đầu tư cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, ...

- Giảm được số lượng trường; tinh giản được biên chế, giảm bớt được Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, đi kèm với đó là giảm chi phí về tài chính, giảm bớt hệ số chi trả cho hệ thống quản lý; tiếp đến là tinh giản nhân viên phục vụ,...; giảm bớt được đầu mối công việc.

- Về nhân sự cơ bản đã bố trí, sử dụng lao động theo vị trí việc làm. Bước đầu đã giải quyết những bất cập về đội ngũ.

- Một số trường tiểu học, mầm non sáp nhập từ các trường cùng cùng cấp học có nhiều thuận lợi trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục.



- Qua khảo sát thực tế về công tác sáp nhập trường học trên địa bàn huyện thời gian qua cho thấy, sau sáp nhập, các trường cơ bản ổn định về tổ chức bộ máy quản lý, đội ngũ giáo viên, nhân viên. Chất lượng giáo dục có thay đổi nhưng về cơ bản không có biến động lớn so với năm học trước.

#### **4. Đánh giá tồn tại, hạn chế**

Một số đơn vị sự nghiệp sau khi sáp nhập có qui mô lớn, chức năng khác nhau nên gặp không ít khó khăn trong phân công, bố trí cán bộ phụ trách, Sáp nhập thành trường liên cấp giữa Tiểu học và Trung học cơ sở, do nhiệm vụ chuyên môn của 2 cấp học này khác nhau, thời lượng mỗi tiết học, giờ ra chơi, ở 2 cấp học khác nhau, do đó có nhiều trường sáp nhập, nhưng thực tế học sinh ở trường nào thì vẫn học ở trường đó, sinh hoạt chuyên môn cũng riêng từng cấp. Việc sáp nhập gần như chỉ mang tính chất cơ học.

#### **5. Đề xuất, kiến nghị:** không có.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai Đề án sắp xếp, sáp nhập các bản, tiểu khu; việc kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan chuyên môn trên địa bàn huyện, UBND huyện trân trọng báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đào Văn Nguyên**